

Số: /KH-BVĐK

Yên Thế, ngày 17 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

Thực hiện Kế hoạch số 3604/KH-SYT ngày 30/12/2025 của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc Kế hoạch triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026. Bệnh viện đa khoa Yên Thế xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, được tiến hành mạnh mẽ, kiên quyết, kiên trì, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ; lấy phòng ngừa là cơ bản, lâu dài; phát hiện, xử lý là quan trọng, cấp bách, đột phá; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa, phát hiện, xử lý và sử dụng đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự; gắn phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, kiểm soát quyền lực nhà nước, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, củng cố vững chắc lòng tin của Nhân dân đối với ngành y tế.

- Ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần xây dựng xã hội dân chủ, kỷ cương, liêm chính; giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục những sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật trong lĩnh vực y tế, nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xây dựng bộ máy chính quyền tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ viên chức, người lao động chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính; tăng cường các biện pháp phòng ngừa; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh mọi hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; huy động sự tham gia của tổ chức, cá nhân trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. Yêu cầu:

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện đầy đủ công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo các quy định tại Nghị quyết, Chỉ thị, chỉ đạo của Trung ương và pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; triển khai đồng bộ, thống nhất, có sự phân công, phân cấp trong toàn hệ thống chính quyền từ tỉnh tới cơ sở; nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; triển khai đầy đủ các biện pháp phòng ngừa; kịp thời phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; nâng cao trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xử lý nghiêm minh tham nhũng và hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kịp thời chuyển ngay các vụ việc có dấu hiệu tội phạm phát hiện qua kiểm tra sang cơ quan điều tra để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; triệt để thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt; kiên quyết khắc phục tệ nạn nhiều, gây phiền hà và tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và cán bộ, viên chức, người lao động trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Các khoa, phòng nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch một cách có hiệu quả, đúng chức trách, nhiệm vụ được giao.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực như: Kết luận số 10- KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04- CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Thông báo Kết luận số 12-KL/TW

ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Kết luận 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 kết luận hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 về những điều đảng viên không được làm; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 6 Quốc hội XV; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023, của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; Quy định số 116-QĐ/TW ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Hướng dẫn số 25-HD/BCD TW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tiêu cực; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 05/9/2024 về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 11/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công, đất đai, tài nguyên khoáng sản, các dự án sử dụng vốn đầu tư công và dự án không sử dụng vốn của Nhà nước ...

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhằm bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng (nhất là các quy định về công khai, minh bạch; trách nhiệm giải trình, kiểm soát xung đột lợi ích trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý; chuyển đổi vị trí công tác; xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực và

uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; tổ chức kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định, chú trọng xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn)... tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Ban giám đốc, trưởng/phụ trách các khoa, phòng tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai đầy đủ các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, các Thông báo kết luận Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện đồng bộ các quy định về phòng ngừa tham nhũng; chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của cơ quan, đơn vị mình có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế, trong đó phải xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể; tăng cường công tác phát hiện, kịp thời xử lý và thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định; Tiếp tục chỉ đạo nâng cao năng lực, đổi mới phương pháp, cách thức thực hiện để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật, trong đó nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Triển khai quyết liệt, đồng bộ, thường xuyên, toàn diện nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; chú trọng thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý sai sai phạm. Tăng cường kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, cụ thể: Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 về kiểm soát quyền lực và PCTNTC trong công tác cán bộ; Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác xây dựng pháp luật và Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh uỷ về các nội dung này.

- Chỉ đạo triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong đó tập trung vào thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng như: Công khai trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích. Chấp hành nghiêm túc chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định; nghiêm cấm sử dụng các phương tiện, ngân sách của tập thể vào việc riêng, vào hoạt động chung trái quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao năng lực, đổi mới cách thức, phương pháp chỉ đạo, điều hành để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ viên chức làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm với nhiệm vụ được giao.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của Ban giám đốc, trưởng/phụ trách các khoa, phòng trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kiểm soát chặt chẽ viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý trong thực thi công vụ; ngăn chặn, xử lý kịp thời tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

2. Xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Tăng cường rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý; hoàn thiện, khắc phục hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện, khắc phục những sơ hở, bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo trong các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt trong các lĩnh vực tổ chức cán bộ, tài chính, kế hoạch và đầu tư, thủ tục hành chính, hoạt động công vụ...; không để khó khăn, ách tắc trong thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, không để lợi dụng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sửa đổi, bổ sung các quy định về tiêu chuẩn, định mức kinh tế, kỹ thuật không còn phù hợp với thực tiễn, đảm bảo đồng bộ, thống nhất, khả thi; rà soát, thực hiện nghiêm các kiến nghị qua thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về khắc phục các văn bản còn sơ hở, dễ bị lợi dụng gây ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Bảo đảm các điều kiện thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao chất lượng hoạt động của các bộ phận có chức năng, nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ viên chức làm công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tiếp công dân và chỉ đạo xử lý tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiến nghị, đề nghị bảo vệ người tố cáo tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa tiết kiệm, liêm chính, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong đội ngũ đảng viên, viên chức, người lao động; đề cao sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo quản lý trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tiếp tục chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với phát huy dân chủ ở cơ sở và đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; từng bước đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho phù hợp với điều kiện thực tế.

3.1. Nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được nêu tại Mục II. 1. “Về chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực” của Kế hoạch này.

- Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

- Ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức bảo vệ pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; lợi ích của việc chấp hành pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong đơn vị.

3.2. Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật vào sinh hoạt chi bộ, giao ban đơn vị, giao ban các khoa, phòng, nhóm zalo triển khai công việc, trang thông tin điện tử, tổ chức hội nghị, tập huấn

- Tích cực tham các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; khuyến khích việc sáng tạo trong công tác tuyên truyền nhằm nâng cao tác dụng, hiệu quả công tác tuyên truyền.

- Các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật khác phù hợp với từng đối tượng cụ thể mà các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có thể áp dụng để bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đem lại hiệu quả.

3.3. Đối tượng phổ biến

- Toàn thể viên chức, người lao động thuộc thẩm thẩm quyền quản lý.

4. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Các đơn vị xác định lấy phòng ngừa tham nhũng là chính, là trọng tâm và triển khai đồng bộ các giải pháp, biện pháp về phòng ngừa tham nhũng theo quy định, trong đó tập trung vào một số nội dung cụ thể sau:

4.1. Thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị

a) Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình, trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và nội dung khác theo quy định của pháp luật.

- Nội dung công khai, minh bạch (theo quy định tại Điều 10 Luật PCTN năm 2018): Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của viên chức; người lao động; Việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; Công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung phải công khai, minh bạch khác theo quy định pháp luật.

Thực hiện công khai trên Cổng TTĐT các nội dung sau:

(1) Các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

(2) Phân bổ chỉ tiêu biên chế; quy hoạch cán bộ, viên chức; thông tin tuyển dụng, kế hoạch tuyển dụng, kết quả tuyển dụng hằng năm của các cơ quan, đơn vị; thông tin luân chuyển, điều động; việc bầu, bổ nhiệm cán bộ, viên chức; kết quả thanh tra, kiểm tra, rà soát; Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức, biên chế, bộ máy, viên chức và việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, viên chức; Các quyết định khen thưởng, kỷ luật thuộc thẩm quyền của đơn vị, của Sở Y tế, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh...

(3) Lĩnh vực tài chính, đầu tư:

+ Công khai theo quy định tại Điều 15 Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025, Điều 15 Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Chương VI của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016, Chương XIII Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018, Thông tư số 97/2024/TT-BTC ngày 31/12/2024, Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005, Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017, Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/6/2006 của Bộ Tài chính... và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế có hiệu lực thi hành.

+ Các văn bản Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh sau khi được phê duyệt; các kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội; kế hoạch đầu tư công; kế hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng mới; dự án đầu tư của Trung ương; chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh.

(4) Lĩnh vực kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN: Công khai Kết luận thanh tra (trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước hoặc bí mật khác theo quy định của luật); Quyết định giải quyết khiếu nại; Kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo (trừ những nội dung thuộc bí mật nhà nước và thông tin về người tố cáo); Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng, hằng năm.

- Hình thức công khai, minh bạch:

+ Thực hiện gửi các văn bản đến email các khoa, phòng, đăng tải 100% các nội dung công khai, minh bạch trên Cổng TTĐT (trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước hoặc bí mật khác theo quy định của luật) và các hình thức công khai khác theo quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện việc công khai, minh bạch: Khi có sự thay đổi của pháp luật chuyên ngành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cập nhật hướng dẫn cho viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý, tổ chức công khai các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực phụ trách. Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm công khai theo quy định và trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các tổ chức cấp dưới thực hiện công khai, minh bạch.

- Công tác kiểm tra, báo cáo việc công khai, minh bạch: Các cơ quan, đơn vị, tự tổ chức kiểm tra; đồng thời kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch tại các cơ quan, đơn vị cấp dưới; báo cáo kết quả định kỳ hằng Quý quy định về chế độ báo cáo của Thanh tra Chính phủ. Báo cáo nêu rõ nội dung theo quy định tại Điều 10 Luật PCTN.

b) Thực hiện nghiêm túc quy định về hợp báo, phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định pháp luật; Ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế cung cấp thông tin cho công dân theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin năm 2016.

c) Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm, trình tự, thủ tục giải trình của các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật PCTN; Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện Chỉ thị số 53-CT/TW ngày 26/10/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động công vụ.

4.2. Xây dựng và thực hiện định mức tiêu chuẩn chế độ

Các đơn vị thường xuyên, chủ động rà soát các văn bản quy phạm, sửa đổi, ban hành mới theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, ban hành văn bản quy phạm, quy định, cơ chế chính sách để phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý; do HĐND, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan Trung ương ban hành, đang có hiệu lực thi hành nhưng quá trình triển khai thực hiện thấy còn có sơ hở, bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu sót, “lỗ hổng” hoặc “điểm nghẽn” trong cơ chế, chính sách và đề xuất biện pháp khắc phục, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hoặc bãi bỏ cơ chế, chính sách, quy định không còn phù hợp. Nhất là các cơ chế, chính sách, pháp luật liên quan đến đấu thầu, đấu giá, quản lý, sử dụng đất đai, sử dụng tài sản công, hợp tác công tư, xã hội hoá các dịch vụ công, tài chính, tự chủ tài chính, quy hoạch, xây dựng, định giá và trên các lĩnh vực

mà các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử đã kiến nghị, đề xuất; công khai định mức, tiêu chuẩn, chế độ áp dụng chung toàn tỉnh trên Cổng TTĐT.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức, đơn vị khác có sử dụng tài chính công phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xây dựng, ban hành, công khai định mức, tiêu chuẩn, chế độ áp dụng trong tổ chức, đơn vị mình, thực hiện và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước có trách nhiệm xây dựng, sửa đổi, bổ sung và công khai quy chế chi tiêu nội bộ áp dụng trong cơ quan, tổ chức mình; thực hiện và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

- Các đơn vị thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ có trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và quy chế chi tiêu nội bộ tại cơ quan, đơn vị. Các cơ quan, đơn vị tổ chức tự kiểm tra việc chấp hành quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ và xử lý kịp thời người có hành vi vi phạm.

4.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, quy định về tặng quà và nhận quà tặng, và kiểm soát xung đột lợi ích

a) Thực hiện quy tắc ứng xử, quy định về tặng quà và nhận quà tặng

- Các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử theo: Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; Quyết định số 1847/2018/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án văn hóa công vụ; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp tỉnh Bắc Ninh.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm gương mẫu, liêm khiết; chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quy tắc ứng xử; ban hành văn bản triển khai, chỉ đạo thực hiện quy tắc ứng xử sâu rộng tới toàn thể viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quán triệt triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, nhất là Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tác phong, lề lối làm việc trong cơ quan của Đảng và hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; chủ động phòng ngừa, tự phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tập trung xây dựng văn hoá liêm chính, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong đảng viên, viên chức, người lao động. Trước hết, phải xây dựng ý thức tự giác chấp hành, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PCTNLPTC; mỗi đảng viên, viên chức, người lao động phải gương mẫu, tự giác, khép mình vào tổ chức, tuân thủ các quy định, vượt qua những cám dỗ; bất kỳ ai có hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cản trở đổi mới, cản trở phát triển đất nước, đều phải xử lý nghiêm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có chức vụ, quyền hạn không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng, trù trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại và trong trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có chức vụ, quyền hạn không được trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến công việc do mình giải quyết hoặc thuộc phạm vi quản lý của mình.

- Kiểm soát hoạt động công vụ của đội ngũ viên chức, người lao động theo phương châm: Cấp trên kiểm soát cấp dưới, tập thể kiểm soát cá nhân, kiểm soát chéo trong nội bộ đơn vị, tăng cường kiểm soát xung đột lợi ích, thực hiện nghiêm các quy định công khai để Nhân dân giám sát, kiểm soát hành vi công vụ của viên chức, người lao động.

b) Thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích

- Người được giao thực hiện nhiệm vụ, công vụ nếu biết hoặc buộc phải biết nhiệm vụ, công vụ được giao có xung đột lợi ích thì phải báo cáo người có thẩm quyền để xem xét, xử lý. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khi phát hiện có xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn thì phải thông tin, báo cáo cho người trực tiếp quản lý, sử dụng người đó để xem xét, xử lý.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm ban hành kế hoạch tổ chức rà soát xung đột lợi ích hằng năm, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm theo quy định.

4.4. Chuyển đổi vị trí công tác của viên chức, người lao động

- Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức, người lao động không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình nhằm phòng ngừa tham nhũng. Việc luân chuyển viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định về luân chuyển cán bộ. Việc chuyển đổi vị trí công tác phải bảo đảm khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Việc chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức vì vụ lợi hoặc để trù dập viên chức; đặc biệt chú trọng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

- Vị trí công tác phải chuyển đổi và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức thực hiện theo quy định tại Chương V Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hoặc Quy định cụ thể danh mục vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi của các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ (nếu có).

- Định kỳ hằng năm, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo thẩm quyền quản lý. Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác phải nêu rõ mục đích, yêu cầu, có danh sách các trường hợp cụ thể phải chuyển đổi vị trí công tác, thời gian thực hiện chuyển đổi, quyền, nghĩa vụ của người phải chuyển đổi vị trí công tác và biện pháp tổ chức thực hiện.

4.5. Thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập

- Đơn vị: Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn thực hiện việc kê khai, bàn giao, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm, bổ sung theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh; Triển khai kê khai, bàn giao, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác cán bộ thường xuyên trong năm theo quy định.

- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được bản kê khai, đơn vị có nghĩa vụ kê khai rà soát, kiểm tra bản kê khai và bàn giao 01 bản kê khai cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập có thẩm quyền.

4.6. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ và chấn chỉnh, khắc phục tư tưởng sợ sai, dùn dầy, né tránh, làm việc cầm chừng của một bộ phận đảng viên, công chức, viên chức

a) Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ

- Đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 10/CT-TTg).

- Đăng tải thường xuyên trên trang chủ cổng TTĐT số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân và doanh nghiệp về hành vi nhiễu, gây phiền hà... theo Chỉ thị số 10/CT-TTg.

- Tổ chức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân, doanh nghiệp (qua đường dây nóng, qua hệ thống “Phản ánh Kiến nghị” trên Cổng TTĐT tỉnh, qua bưu điện, qua tiếp công dân...); lập và ghi sổ theo dõi; xử lý kịp thời viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền nếu có hành vi nhiễu, gây phiền hà, kéo dài thời gian giải quyết công việc, giải quyết không đúng quy định, không công bằng, không khách quan khi giải quyết công việc theo Chỉ thị số 10/CT-TTg.

b) Chấn chỉnh, khắc phục tư tưởng sợ sai, đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức

- Thực hiện nghiêm Thông báo kết luận số 955-TB/TU ngày 10/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chấn chỉnh, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, không dám làm, nhùng nhằng, tham nhũng vặt của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ.

- Chấn chỉnh, xử lý có hiệu quả những biểu hiện làm việc *cầm chừng*, “*phòng thủ*”, “*che chắn*”, giữ an toàn, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, sợ sai không dám làm trong công chức, viên chức, đảng viên, nhất là bộ phận lãnh đạo quản lý; có giải pháp mạnh mẽ để khắc phục hiệu quả tình trạng gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị có những biểu hiện như trên để làm gương, tạo sự cảnh tỉnh, cảnh báo, phòng ngừa chung.

- Tăng cường PCTNLPTC ở cơ sở; khắc phục triệt để tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong thực thi công vụ và tình trạng nhùng nhằng, phiền hà trong giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp; khắc phục triệt để tư tưởng trông chờ, ỷ lại, không được lấy lý do nhiệm vụ mới, chưa rõ, chờ hướng dẫn để đùn đẩy, né tránh trong thực thi nhiệm vụ. Xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân né tránh, dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4.7. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu

- Ban giám đốc và các trưởng/phụ trách khoa, phòng thực hiện nghiêm chế độ trách nhiệm của người đứng đầu theo quy định của Luật PCTN; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Quy định số 15-QĐ/TU ngày 15/5/2015 của Tỉnh ủy về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm.

- Hằng năm xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền và kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; thực hiện quy định khác của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng; quán triệt và chỉ đạo tổ chức thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp công dân định kỳ, đột xuất theo quy định; Lập sổ theo dõi tiếp nhận; xử lý kịp thời phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, tin báo về hành vi tham nhũng; xử lý nghiêm tình trạng “tham nhũng vặt” ở cơ quan, đơn vị.

- Kịp thời cung cấp thông tin và thực hiện yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong quá trình phát hiện, xử lý tham nhũng.

- Liêm khiết, thực hiện chế độ trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị; đặc biệt chú trọng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, quy tắc ứng xử. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo quy định tại Điều 72 và Điều 73 của Luật PCTN.

- Thực hiện nghiêm túc các kết luận, quyết định, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; rà soát, xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân sai phạm đã được chỉ ra trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; việc xử lý kỷ luật hành chính phải đồng bộ với kỷ luật đảng và xử lý hình sự; thực hiện nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý mà không tự phát hiện.

- Đơn vị có trách nhiệm kịp thời báo cáo Sở Y tế ngay khi phát hiện các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực của các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý qua hoạt động thanh tra, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo.

4.8. Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

a) Về cải cách hành chính:

- Đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai về cải cách hành chính năm 2026, trong đó tập trung các nhiệm vụ: Công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính, đơn giản hóa và cắt giảm thủ tục trực tiếp tiếp xúc với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khi giải quyết công việc; Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, người lao động; Quy định về vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

- Nâng cao chất lượng cải cách thủ tục hành chính tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp khi giải quyết thủ tục hành chính.

b) Về đổi mới công nghệ trong quản lý:

- Thực hiện tăng cường đầu tư trang thiết bị, nâng cao năng lực, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; Đẩy mạnh ứng dụng hệ thống thông tin, dữ liệu quốc gia phục vụ cho việc quản lý, lĩnh vực thuộc phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục đẩy nhanh chuyển đổi số trong hoạt động khám chữa bệnh và đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Người đứng đầu các cấp phải

trực tiếp chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số. Kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp vì “núi kéo lợi ích” mà cố tình chậm trễ, không thực hiện chuyển đổi số để ảnh hưởng đến tiến độ chung của cả hệ thống chính trị. Nâng cao chất lượng cải cách thủ tục hành chính tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp khi giải quyết thủ tục hành chính.

c) Về thanh toán không dùng tiền mặt:

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 22/2020/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam và các chương trình, kế hoạch của tỉnh. Trong đó tập trung vào: (1) Các khoản thu, chi có giá trị lớn tại đơn vị đáp ứng điều kiện về cơ sở hạ tầng để thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định; (2) Các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên; (3) Việc thanh toán phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính thông qua công dịch vụ công; (4) Các dịch vụ thu, chi ngân sách Nhà nước, dịch vụ thu tiền viện phí...

5. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

5.1. Qua công tác tự kiểm tra của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra, tự phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nội bộ; nâng cao trách nhiệm tự kiểm tra, giám sát của cấp ủy, người đứng đầu, kịp thời phát hiện những hạn chế, khuyết điểm để chủ động khắc phục, chấn chỉnh không để khuyết điểm thành vi phạm, vi phạm nhỏ thành vi phạm lớn.

- Ban giám đốc và trưởng/phụ trách các khoa, phòng có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

- Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; nếu phát hiện dấu hiệu tội phạm phải kịp thời chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra xem xét xử lý. Nghiêm cấm việc bao che, xử lý nội bộ, rút kinh nghiệm đối với các vụ việc tham nhũng, tiêu cực; đồng thời công khai kết quả xử lý trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5.2. Qua công tác kiểm tra, giám sát

- Phòng Tổ chức hành chính chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với các khoa, phòng tiến hành kiểm tra theo đúng chương trình, kế hoạch đã được Lãnh đạo phê duyệt; kiểm tra tra đột xuất khi phát hiện khi phát hiện có dấu hiệu tham nhũng, nhất là những vụ việc có dấu hiệu vi phạm gây bức xúc trong xã hội; qua các cuộc

kiểm tra, giám sát chủ động phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và chuyển các vụ việc có dấu hiệu tội phạm ngay trong quá trình kiểm tra, không chờ kết thúc mới chuyển.

- Xử lý nghiêm trách nhiệm của các đoàn kiểm tra, giám sát mà không phát hiện vi phạm do chưa làm hết trách nhiệm theo quy định.

5.3. Qua giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng

- Các cơ quan, đơn vị tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện tốt các văn bản như sau:

- Tập trung xem xét, xử lý, giải quyết kịp thời theo thẩm quyền các đơn thư phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng; thông tin dư luận về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; nếu phát hiện dấu hiệu tội phạm phải kịp thời chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra xem xét xử lý, không chờ đến khi kết thúc mới chuyển.

- Áp dụng các biện pháp bảo vệ người phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng; Kịp thời biểu dương, khen thưởng người có thành tích trong việc phản ánh, báo cáo hành vi tham nhũng theo quy định.

6. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Tăng cường giám sát đối với việc thực thi trách nhiệm, quyền hạn của người có thẩm quyền trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tập trung giám sát những vấn đề nổi cộm, bức xúc trong đơn vị liên quan đến phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; giám sát việc thực hiện các kết luận của cơ quan chức năng liên quan đến phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội đối với các hoạt động của đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Các khoa, phòng có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với phòng Tổ chức hành chính trong việc tuyên truyền, giáo dục viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, giám sát việc phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong hoạt động công vụ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức hành chính

- Phối hợp với các khoa, phòng tiến hành kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của các đơn vị trong ngành;

tham mưu với Ban giám đốc giải quyết đơn thư của tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thuộc thẩm quyền giải quyết; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai theo quy định, tham mưu, đề xuất biểu dương các điển hình, việc làm tốt trong thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho đội ngũ viên chức, người lao động của đơn vị về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Siết chặt kỷ cương công vụ, thực hiện tốt quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công sở trong thực thi công vụ, nhiệm vụ; công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật trong thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Chủ trì, phối hợp với các khoa, phòng để tham mưu việc rà soát, đóng góp ý kiến để sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo yêu cầu của cơ quan cấp trên; chủ trì, phối hợp với Ban biên tập Website, Fanpage tuyên truyền, đấu tranh, phê phán những việc làm tiêu cực, các hành vi nhũng nhiễu, “tham nhũng vặt” trong thực thi nhiệm vụ, cập nhật các văn bản có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực... trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị.

2. Phòng Tài chính - Kế toán

Chủ trì, phối hợp với các khoa, phòng trong kiểm tra việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn tại đơn vị; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và công khai tài chính ngân sách, tài sản nhà nước; việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước; tham mưu cho Giám đốc thực hiện công khai minh bạch trong quản lý, sử dụng tài chính ngân sách, tài sản nhà nước, việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn theo thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với các khoa, phòng tham mưu góp phần nâng cao thứ hạng về năng lực cạnh tranh của tỉnh (PCI); hướng dẫn các đơn vị thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Các khoa, phòng còn lại:

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Phối hợp với phòng Tổ chức hành chính tham mưu lãnh đạo đơn vị biểu dương các điển hình, việc làm tốt trong thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí cũng như xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân trong đơn vị có hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

- Báo cáo kết quả triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

4. Ban Chấp hành công đoàn, Ban Thanh tra Nhân dân

- Tăng cường giám sát đối với việc thực thi trách nhiệm, quyền hạn của người có thẩm quyền trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tập trung giám sát những vấn đề nổi cộm, bức xúc trong đơn vị liên quan đến phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; giám sát việc thực hiện các kết luận của cơ quan chức năng liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội của tổ chức công đoàn, Ban Thanh tra Nhân dân đối với các hoạt động của đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Phối hợp với các phòng chức năng tiến hành thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của các khoa, phòng. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các đơn vị theo nội dung kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm

2026, yêu cầu các khoa, phòng nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, đề xuất về phòng Tổ chức hành chính tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo đơn vị;
- BCH Công đoàn;
- Ban Thanh tra nhân dân;
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Doanh Phương